

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN H Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 86/2022/HS-ST  
Ngày: 05-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sự

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Xuân Hoàng

2. Ông Lê Văn Đô

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2022/TLST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Đinh Đình T, sinh năm 1985;

Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa lớp 10/12; Con ông: Đinh Đình Anh, sinh năm 1959; Con bà: Phạm Thị Sinh, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị YẾN, sinh năm 1984; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án: Bản án số 91/2020/HSST ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2021; chấp hành xong án phí ngày 07/5/2020; Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2002, bị Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 01/HS-ST ngày 17/01/2003 của Tòa án quân sự Khu vực quân khu Thủ đô xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 56/HS-ST ngày 04/4/2003 của Tòa án huyện Thanh Trì xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 2004 Công an phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- Bản án số 191/2008/HS-ST ngày 16/6/2008 của Tòa án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 96/2009/HS-ST ngày 18/12/2009 của Tòa án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2011; chấp hành xong án phí ngày 12/8/2009.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa

2. Người bị hại:

Chị Chu Thị L, sinh năm 1985 ( vắng mặt)  
Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ngô Văn Ng, sinh năm 1987 ( có mặt)  
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang  
- Anh Đoàn Văn Ch, sinh năm 1989 ( có mặt)  
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/5/2022, Đinh Đình T, sinh năm 1985 ở tổ 5, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, một mình điều khiển xe mô tô Exciter biển kiểm soát 29H1-539.33 từ Hà Nội về quê vợ ở xã Xuân Cẩm, huyện H, tỉnh Bắc Giang chơi. Khi đi đến địa phận Thôn N, xã C, huyện H, Tài thấy gia đình chị Chu Thị L, sinh năm 1985 ở Thôn N, xã C, huyện H có cửa cuốn mở lửng, Tài quan sát thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tài dừng xe, đi bộ vào bên trong nhà chị Lan thì thấy có 02 chiếc xe mô tô, trong đó có một chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng nâu, biển kiểm soát 97B1-741.14 vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện. Tài quay ra chỗ để chiếc xe mô tô của mình và điều khiển xe đến nhà anh Ngô Văn Ng, sinh năm 1987 ở Thôn Đ, xã H để gửi. Do anh Nguyên không có nhà nên Tài mang chiếc xe đến nhà anh Đoàn Văn Ch, sinh năm 1989 ở gần đó gửi rồi thuê anh Chung chở quay lại khu vực gần nhà chị Lan và trả cho anh Chung 20.000 đồng tiền công.

Sau khi anh Chung điều khiển xe đi về, Tài đi bộ đến nhà chị Lan, quan sát thấy không có người, Tài đi vào trong nhà, dắt chiếc mô tô Honda Vision màu trắng nâu, biển kiểm soát 97B1-741.14 ra ngoài cửa, mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe đến Thôn Đ, cách nhà anh Nguyễn khoảng 100m thì dừng đỗ xe. Sau đó, Tài đi bộ sang nhà anh Chung lấy chiếc xe mô tô Exciter biển kiểm soát 29H1-539.33 gửi sang nhà anh Lê Văn Tùng, sinh năm 1986 là hàng xóm đối diện nhà anh Nguyễn, rồi quay lại điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được về nhà Tài ở Hà Nội.

Sau khi bị trộm cắp chiếc xe mô tô, chị Chu Thị L có đơn trình báo Công an xã C. Đến ngày 31/5/2022, Đình Đình T đến Công an xã C đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng nâu, biển kiểm soát 97B1-741.14; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, số IMEI1: 357623082436559; IMEI2: 357624082436557 (bút lục 50-53 85). Cùng ngày, anh Ngô Văn Ng giao nộp cho Công an xã C chiếc xe mô tô Exciter biển kiểm soát 29H1-539.33.

Ngày 31/5/2022, Công an xã C bàn giao tài liệu, đồ vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ban hành yêu cầu định giá đối với chiếc xe mô tô mà Tài đã trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: “Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng nâu, BKS: 97B1-741.14, số khung: 5811GY575961, số máy: JF66E0496068 có giá 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng)”

\*Tại Bản cáo trạng số 86/CT-VKS -HH ngày 15/8/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Đình Đình T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đình Đình T thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đình Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đình Đình T từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ( 31/5/2022)

\*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ngày 27/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Chu Thị L chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng nâu, biển kiểm soát 97B1-741.14.

Tịch thu sung công nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, số IMEI1: 357623082436559; IMEI2: 357624082436557;

Tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, phía sau cổ áo có gắn mác ghi chữ MADE IN VIET NAM (đã qua sử dụng); 01 quần cộc màu đen, ở hai bên sườn ông quần có hoa văn màu trắng; 01 ba lô dạng vải dù màu tím than có một số hoa văn màu trắng, phía sau ba lô có dòng chữ GLOMD màu hồng ( đã qua sử dụng); 01 chiếc mũ lưỡi chai dạng vải dù màu ghi xám phía trước có gắn logo hình chữ nhật màu đen, trên logo có chữ SH (đã qua sử dụng) do bị cáo không yêu cầu lấy lại;

Trả lại cho bị cáo Tài 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen xám, biển kiểm soát: 29H1-539.33 số máy: 55P1465831, số khung: 5P10EY465820, nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Ngoài ra quyền kháng cáo đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại chị Chu Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Chu Thị L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Đinh Đình T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/5/2022, tại nhà chị Chu Thị L, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Đinh Đình T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, Vision màu trắng, biển kiểm soát 97 B1 – 741.14. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đinh Đình T đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và thực hiện, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Đinh Đình T theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động nên bị cáo Đinh Đình T đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Trước đó bị cáo đã bị xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không lấy đó làm bài học, mà lại tiếp tục phạm tội. **Xét thấy**, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đinh Đình T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khắc phục hậu quả, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

-Về nhân thân: Bị cáo Đinh Đình T có nhân thân xấu.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Đình T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h “*Tái phạm*” khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không có

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Chu Thị L đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Đối với anh Đoàn Văn Ch là người trở bị cáo Tài đến nhà chị Chu Thị L, nhưng anh Chung không biết Tài đến nhà chị Lan để thực hiện hành vi trộm cắp nên anh Đoàn Văn Ch không vi phạm pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, số IMEI1: 357623082436559; IMEI2: 357624082436557 là tài sản của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu sung công nhà nước.

Đối với tài sản của bị cáo gồm: 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, phía sau cổ áo có gắn mác ghi chữ MADE IN VIET NAM (đã qua sử dụng); 01 quần cộc màu đen, ở hai bên sườn ông quần có hoa văn màu trắng; 01 ba lô dạng vải dù màu tím than có một số hoa văn màu trắng, phía sau ba lô có dòng chữ GLOMD màu hồng ( đã qua sử dụng); 01 chiếc mũ lưỡi chai dạng vải dù màu ghi xám phía trước có gắn logo hình chữ nhật màu đen, trên logo có chữ SH ( đã qua sử dụng), tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen xám, biển kiểm soát: 29H1-539.33 số máy: 55P1465831, số khung: 5P10EY465820 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] Về án phí:

Bị cáo Đinh Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 -Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đinh Đình T 01 (một) năm, 08 (Tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (31/5/2022)

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, số IMEI1: 357623082436559; IMEI2: 357624082436557;

Tiêu hủy 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, phía sau cổ áo có gắn mác ghi chữ MADE IN VIET NAM (đã qua sử dụng); 01 quần cộc màu đen, ở hai bên sườn ông quần có hoa văn màu trắng; 01 ba lô dạng vải dù màu

tím than có một số hoa văn màu trắng, phía sau ba lô có dòng chữ GLOMD màu hồng ( đã qua sử dụng); 01 chiếc mũ lưỡi chai dạng vải dù màu ghi xám phía trước có gắn logo hình chữ nhật màu đen, trên logo có chữ SH ( đã qua sử dụng)

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen xám, biển kiểm soát: 29H1-539.33 số máy: 55P1465831, số khung: 5P10EY465820 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Đinh Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

5.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Sự**













